

Số: /TTr-ĐCK

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam

DỰ THẢO

Kính trình: Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; căn cứ Thông tư số 47/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương; thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về việc rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển và sử dụng nhiên liệu sinh học, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Cục ĐCK) kính trình Quyền Bộ trưởng nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

Việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2025/TT-BCT là yêu cầu cấp thiết nhằm đáp ứng chỉ đạo của Chính phủ về đẩy mạnh sử dụng nhiên liệu sinh học trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới diễn biến phức tạp, đặc biệt do tác động của tình hình địa chính trị tại Trung Đông, gây áp lực lớn lên nguồn cung và giá xăng dầu.

Thực tiễn triển khai cho thấy, mặc dù Thông tư số 50/2025/TT-BCT đã tạo khung pháp lý quan trọng cho việc phát triển xăng sinh học, tuy nhiên vẫn còn một số bất cập: lộ trình áp dụng xăng E10 chưa phù hợp với yêu cầu triển khai sớm; quy định kỹ thuật còn chặt; điều kiện kinh doanh và thủ tục cấp phép còn kéo dài; cơ chế chính sách chưa tạo đủ động lực cho doanh nghiệp tham gia.

Trong khi đó, hạ tầng phối trộn, phân phối và năng lực của các doanh nghiệp đầu mối về cơ bản đã sẵn sàng; nguồn cung ethanol có thể được đảm bảo thông qua kết hợp sản xuất trong nước và nhập khẩu. Do đó, việc sửa đổi Thông tư là cần thiết nhằm tháo gỡ các rào cản, bảo đảm triển khai hiệu quả lộ trình chuyển đổi sang xăng sinh học E10 ngay trong năm 2026.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Việc xây dựng và ban hành Thông tư điều chỉnh một số điều của Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07/11/2025 của Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống trong lĩnh

vực xăng dầu xuất phát từ yêu cầu cấp thiết nhằm thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng, phát triển năng lượng tái tạo và bảo vệ môi trường, cụ thể:

Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã khẳng định rõ quan điểm phát triển đồng bộ, hợp lý và đa dạng hoá các loại hình năng lượng; ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn năng lượng hoá thạch trong nước; đồng thời đề ra nhiệm vụ xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế tối đa các nguồn năng lượng hoá thạch.

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bền vững.

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) yêu cầu tăng cường sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, thúc đẩy cải tiến công nghệ và nâng cao hiệu quả trong sử dụng năng lượng.

Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, trong đó giao Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ về quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống quy định tại khoản 19 Điều 9, khoản 16 Điều 15 và điểm h khoản 1 Điều 40 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc tăng cường tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện, trong đó giao Bộ Công Thương “đẩy mạnh sử dụng xăng sinh học E10, đồng thời rà soát các điều kiện để sớm triển khai lộ trình chuyển đổi sang nhiên liệu sinh học trong tháng 4 năm 2026, góp phần giảm khoảng 10% lượng tiêu thụ xăng khoáng”, Bộ Công Thương đã khẩn trương rà soát tình hình triển khai Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam (Thông tư số 50) nhằm mục tiêu phát triển và sử dụng nhiên liệu sinh học, đây là một trong những giải pháp quan trọng nhằm thực hiện chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước về xây dựng nền kinh tế xanh, phát triển bền vững, giảm phát thải khí nhà kính và giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch. Trong bối cảnh nguồn cung và giá dầu mỏ thế giới biến động phức tạp, việc đẩy nhanh sử dụng xăng sinh học không chỉ mang ý nghĩa môi trường mà còn góp

phần giảm áp lực nguồn cung xăng khoáng, ổn định thị trường trong nước và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

2. Cơ sở thực tiễn

Để đẩy nhanh việc sử dụng xăng E10 tại Việt Nam, việc điều chỉnh, sửa đổi về thời điểm bắt buộc áp dụng quy định phải phối trộn, pha chế xăng E10 để sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc từ ngày 01 tháng 6 năm 2025 chuyển thành từ ngày 20 tháng 4 năm 2026 (sớm hơn 1 tháng so với quy định tại Thông tư số 50) là một trong những giải pháp, căn cứ cần thiết, quan trọng để đẩy nhanh lộ trình phối trộn, pha chế, phân phối, kinh doanh và sử dụng xăng sinh học E10 tại Việt Nam.

Việc xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư số 50 của Bộ Công Thương theo quy trình rút gọn quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 16 của Thông tư 47/2025/TT-BCT quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, của Nhà nước và của Bộ Công Thương, giúp đảm bảo an ninh năng lượng trong bối cảnh hiện nay đòi hỏi kết hợp đồng bộ giữa nguồn cung, chính sách và điều hành thị trường. Triển khai hiệu quả xăng E10 sẽ góp phần giảm phụ thuộc nhập khẩu, ổn định thị trường và nâng cao tự chủ năng lượng quốc gia.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành

Hoàn thiện khung pháp lý về phối trộn, phân phối và sử dụng nhiên liệu sinh học và đẩy nhanh lộ trình triển khai xăng sinh học E10 theo chỉ đạo của Chính phủ; góp phần giảm phụ thuộc vào xăng khoáng, bảo đảm an ninh năng lượng; thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, giảm phát thải khí nhà kính.

2. Quan điểm xây dựng

Bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời tăng tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của doanh nghiệp; Kết hợp hài hòa giữa yêu cầu kỹ thuật và điều kiện kinh doanh; Bảo đảm công khai, minh bạch, có sự tham gia của các bên liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai xây dựng dự thảo Thông tư theo đúng quy định.

Quá trình xây dựng đã triển khai theo quy trình rút gọn quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 16 của Thông tư 47/2025/TT-BCT quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, của Nhà nước và của Bộ Công Thương.

- Cục ĐCK đã tổ chức họp cấp uỷ đề thông qua nội dung báo cáo Quyền Bộ trưởng về xin chủ trương xây dựng Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 50/2025/TT-BCT. Theo đó, ngày 01 tháng 4 năm 2026, Cục ĐCK đã có Phiếu trình và Tờ trình số 77/TTr-ĐCK kính trình Quyền Bộ trưởng về việc xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam. Trong đó, kính báo cáo và đề nghị Quyền Bộ trưởng xem xét, phê duyệt: Phê duyệt chủ trương xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50; Giao Cục ĐCK chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan trong Bộ và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan khác xây dựng Thông tư của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 50 theo trình tự rút gọn quy định tại Thông tư 47/2025/TT-BCT và trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, ban hành trước 15 tháng 9 năm 2025.

Bộ trưởng đã giao Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân. Ngày tháng 4 năm 2026, trên cơ sở Phiếu trình của Cục ĐCK, Quyền Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng đã đồng ý đối với báo cáo xin phê duyệt chủ trương xây dựng Thông tư và dự kiến kế hoạch soạn thảo chi tiết.

- Trên cơ sở bút phê chấp thuận chủ trương, Cục ĐCK đã trình Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân ký Công văn số .../BCT-ĐCK ngày.... tháng 4 năm 2026 gửi các Bộ, UBND các tỉnh, thành phố và các đơn vị, hiệp hội, tập đoàn, doanh nghiệp liên quan nghiên cứu và gửi ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07/11/2025 của Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam. Hồ sơ dự thảo QCVN cũng được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương để lấy ý kiến góp ý rộng rãi theo quy định.

Đến nay, Bộ Công Thương (Cục ĐCK) đã nhận được ý kiến góp ý của ... Bộ, địa phương, tập đoàn, doanh nghiệp, hiệp hội, cơ quan, đơn vị liên quan. Trong đó có đơn vị nhất trí hoàn toàn, đơn vị nhất trí và đề nghị chỉnh sửa. Bộ Công Thương đã tiến hành tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và trao đổi, đồng thời tiếp tục thu thập thông tin, làm việc với một số Tổ chức, Hiệp hội để làm rõ tính khả thi của Thông tư, hoàn thiện dự thảo Thông tư để báo cáo Lãnh đạo Bộ.

- Ngày ... tháng 4 năm 2026, Cục ĐCK đã có Văn bản số .../ĐCK-CCĐ gửi Vụ Pháp chế về việc đề nghị thẩm định đối với dự thảo Thông tư.

- Ngày ... tháng 4 năm 2026, Vụ Pháp chế đã tổ chức cuộc họp của Hội đồng thẩm định đối với dự thảo Thông tư. Ngày ... tháng 4 năm 2025, Hội đồng thẩm định đã có Báo cáo thẩm định số .../PC.HĐTĐ..... đối với dự thảo Thông tư.

Ngày .../4/2026, Cục ĐCK đã nhận được Báo cáo thẩm định số .../PC.HĐTĐ.... đối với dự thảo Thông tư của Vụ Pháp chế và đã tiến hành hoàn thiện dự thảo Thông tư, hồ sơ kèm theo theo quy định.

Ngày .../4/2026, Cục ĐCK đã có Phiếu trình và Tờ trình số .../TTr-ĐCK kính trình Quyền Bộ trưởng và Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân. Tại Phiếu trình của Cục ĐCK, Bộ trưởng đã có bút phê chỉ đạo “.....”.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng, Cục ĐCK đã có Phiếu trình ngày .../4/2026 kính trình Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân kèm theo hồ sơ đã trình Bộ trưởng. Tại Phiếu trình Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân đã có bút phê chỉ đạo “.....”.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng và Thứ trưởng, ngày .../4/2026, Cục ĐCK đã có Công văn số .../ĐCK-CCĐ gửi Văn phòng Đảng ủy Bộ về việc lấy ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương về dự thảo Thông tư theo quy định.

Ngày /4/2026, Cục ĐCK đã nhận Công văn số-CV/VPĐUB ngày ... tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy Bộ gửi ý kiến của các thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ (Kèm theo Phiếu trình của Văn phòng Đảng ủy Bộ có bút phê ý kiến của thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ), cụ thể:

- Đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân, Phó Bí thư Thường trực ĐUB:

- Đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long, Ủy viên Ban Thường vụ ĐUB:

- Đồng chí Thứ trưởng Trương Thanh Hoài, Ủy viên Ban Thường vụ ĐUB:

- Đồng chí Trần Quang Huy, Ủy viên Ban Thường vụ ĐUB, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

- Đồng chí Phan Văn Bán, Phó Bí thư chuyên trách ĐUB:

Căn cứ ý kiến của các đồng chí thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Cục ĐCK đã hoàn thiện dự thảo Thông tư và hồ sơ kèm theo theo ý kiến các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, ngày .../4/2026, Cục ĐCK đã có Phiếu trình kính trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA THÔNG TƯ

Trên cơ sở các ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số .../PC.HĐTĐ.... của Hội đồng thẩm định, Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công đã rà soát dự thảo Thông tư, tiếp thu ý kiến của báo cáo thẩm định, hoàn thiện dự thảo Thông tư, đồng thời, chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật trình bày theo ý kiến của các thành viên tham gia thẩm định, gửi xin ý kiến các

thành viên Tổ soạn thảo để thống nhất nội dung trước khi trình các cấp có thẩm quyền theo quy định.

Những nội dung chính được sửa đổi, bổ sung mới so với dự thảo đã gửi thẩm định:

.....
**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC
 THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

1. Nguồn lực thực hiện

1.1. Nguồn lực tài chính

- Ngân sách nhà nước sẽ được sử dụng để bảo đảm kinh phí cho hoạt động xây dựng, triển khai, giám sát và tuyên truyền về lộ trình áp dụng nhiên liệu sinh học, bao gồm các hoạt động tập huấn, truyền thông và kiểm tra chất lượng.

- Khuyến khích doanh nghiệp tự đầu tư nâng cấp hạ tầng phối trộn, kho bãi, hệ thống phân phối và hệ thống báo cáo dữ liệu trực tuyến.

- Huy động vốn từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, các quỹ đầu tư phát triển xanh để hỗ trợ doanh nghiệp triển khai đồng bộ các dự án hạ tầng phục vụ phối trộn nhiên liệu sinh học.

1.2. Nguồn lực nhân lực

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nhân viên kỹ thuật về công nghệ phối trộn, bảo quản và phân phối nhiên liệu sinh học để bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai lộ trình.

2. Điều kiện bảo đảm

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật của các doanh nghiệp đầu mối, bao gồm kho chứa, đường ống, bể phối trộn, hệ thống kiểm tra chất lượng.

- Bảo đảm nguồn cung nguyên liệu ổn định, khuyến khích phát triển vùng nguyên liệu trong nước, đồng thời đa dạng hóa nguồn nhập khẩu ethanol nhiên liệu từ các quốc gia có công nghệ tiên tiến.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ công tác giám sát, báo cáo định kỳ và kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người tiêu dùng và doanh nghiệp về lợi ích của nhiên liệu sinh học để thúc đẩy sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai.

3. Thời gian trình ban hành và triển khai thực hiện

Hồ sơ dự thảo Thông tư được chỉnh lý, hoàn thiện và trong tháng 4 năm 2026 và có hiệu lực thi hành sau thời gian phù hợp theo quy định của pháp luật,

tạo điều kiện cho các cơ quan, doanh nghiệp chuẩn bị hạ tầng, nguồn cung và tổ chức thực hiện.

Thông tư dự kiến có hiệu lực từ ngày 30/4/2026, bảo đảm thời gian có hiệu lực phù hợp kể từ ngày ban hành để các cơ quan, doanh nghiệp chuẩn bị hạ tầng, nguồn cung và nhân lực trước khi lộ trình chính thức được áp dụng.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2025/TT-BCT, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công kính trình Quyền Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo thông tư; (2) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo thông tư; (3) Báo cáo thẩm định; (4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (5) Thuyết minh xây dựng Thông tư; (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; và một số hồ sơ, Phiếu trình, Tờ trình Lãnh đạo Bộ liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CCĐ.ThanhDT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đào Duy Anh

Số: /2026/TT-BCT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi một số điều tại Thông tư số 50/2025-TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi một số điều tại Thông tư số 50/2025-TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi một số quy định tại Thông tư số 50/2025-TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam

1. Sửa đổi điểm a, Khoản 1, Điều 3. Giải thích từ ngữ

Nhiên liệu sinh học là nhiên liệu sinh học gốc bao gồm etanol nhiên liệu (E100) biến tính hoặc không biến tính và nhiên liệu diesel sinh học gốc (B100) có nguồn gốc sinh học.

2. Sửa đổi Khoản 1 Điều 4. Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học và nhiên liệu truyền thống

Từ ngày 30 tháng 4 năm 2026, xăng không chì (theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành) phải phối trộn, pha chế thành xăng E10 để sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 4 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố;
- Các Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT, ĐCK.

Q. BỘ TRƯỞNG

Lê Mạnh Hùng

MỤC LỤC

I. TÍNH CẤP THIẾT	2
1. Bối cảnh năng lượng toàn cầu	2
2. Xu hướng sử dụng xăng sinh học trên thế giới	2
3. Bối cảnh Việt Nam	2
4. Vai trò của nhiên liệu sinh học	2
5. Chỉ đạo của Chính phủ (tính ràng buộc chính sách)	3
6. Một số hạn chế của Thông tư 50/2025/TT-BCT so với nhu cầu biến động chính trị trên thế giới hiện nay	3
II. THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI NHIÊN LIỆU SINH HỌC	3
1. Hệ thống sản xuất ethanol	3
2. Hạ tầng phối trộn	4
3. Khả năng chuyển đổi sang xăng sinh học E10 trong tháng 4 năm 2026	5
4. Thị trường tiêu thụ	6
5. Về phân tích khoa học, kỹ thuật	6
III. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN THÔNG TƯ 50/2025/TT-BCT VÀ QUY ĐỊNH CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VỀ XĂNG SINH HỌC, NHIÊN LIỆU SINH HỌC ĐỂ ĐẢM BẢO VIỆC TRIỂN KHAI LỘ TRÌNH PHỐI TRỘN ĐỒNG BỘ, HIỆU QUẢ	6
IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG	7
V. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT	8
VI. PHÂN TÍCH PHÁP LÝ CHI TIẾT VÀ ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐỒNG BỘ	9
VII. PHÂN TÍCH CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI THEO ĐIỀU KHOẢN	9
VII. KẾT LUẬN CHUNG	10
TÀI LIỆU THAM KHẢO	11

I. TÍNH CẤP THIẾT

1. Bối cảnh năng lượng toàn cầu

Trong giai đoạn 2022 - 2026, thị trường năng lượng toàn cầu chứng kiến sự biến động mạnh do các yếu tố địa chính trị, đặc biệt là xung đột tại Trung Đông và gián đoạn chuỗi cung ứng dầu mỏ. Theo Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), khu vực Trung Đông cung cấp khoảng 30 - 35% sản lượng dầu thô toàn cầu, do đó bất kỳ bất ổn nào cũng tác động trực tiếp đến giá năng lượng thế giới [1].

Giá dầu Brent đã dao động trong khoảng 75 - 110 USD/thùng giai đoạn 2023 - 2025, với xu hướng biến động mạnh theo từng sự kiện địa chính trị [2]. Điều này làm gia tăng rủi ro đối với các quốc gia nhập khẩu ròng năng lượng như Việt Nam.

Song song với đó, xu hướng chuyển dịch năng lượng toàn cầu đang tăng tốc. Theo báo cáo của IEA (2024), tỷ trọng nhiên liệu sinh học trong tiêu thụ năng lượng giao thông toàn cầu dự kiến đạt 6 - 8% vào năm 2030, trong đó E10 là mức phổ biến tối thiểu [3].

2. Xu hướng sử dụng xăng sinh học trên thế giới

Nhiều quốc gia đã triển khai E10 như tiêu chuẩn bắt buộc như Hoa Kỳ: E10 chiếm hơn 95% xăng bán lẻ [4]; Liên minh châu Âu: bắt buộc tỷ lệ năng lượng tái tạo trong giao thông $\geq 14\%$ [5]; Thái Lan: thay thế hoàn toàn RON91 bằng E10 từ năm 2020 [6]. Các nghiên cứu cho thấy việc sử dụng E10 có thể giảm phát thải CO₂ từ 3–10% tùy theo chuỗi cung ứng [7], giảm phụ thuộc nhập khẩu dầu mỏ khoảng 5–8% [8]. Điều này cho thấy: E10 không còn là lựa chọn chính sách mà là tiêu chuẩn tối thiểu toàn cầu.

3. Bối cảnh Việt Nam

Nhu cầu năng lượng: Hiện nay, Việt Nam tiêu thụ xăng: ~ 1 triệu m³/tháng (~ 12 triệu m³/năm). Tăng trưởng nhu cầu: $\sim 4 - 5\%$ /năm [9].

Phụ thuộc nhập khẩu: Việt Nam vẫn phải nhập khẩu từ 20 - 30% xăng thành phẩm và 50 - 70% nguyên liệu chế biến [10]. Như vậy, điều này tạo rủi ro về an ninh năng lượng, cán cân thương mại và ổn định kinh tế vĩ mô.

4. Vai trò của nhiên liệu sinh học

Với mô hình thay thế năng lượng cho thấy, nếu Việt Nam tiêu thụ xăng: 1.000.000 m³/tháng khi sử dụng E10 thì sẽ thay thế 10% xăng khoáng. Như vậy, việc phối trộn giúp giảm nhu cầu xăng khoáng khoảng ≈ 100.000 m³/tháng tương đương với $\approx 1,2$ triệu m³/năm. Nếu giá xăng trung bình 700 USD/m³ thì Việt Nam giảm nhập khẩu ≈ 840 triệu USD/năm.

Với mô hình lan tỏa kinh tế (Input–Output): Theo mô hình IO, ngành ethanol có hệ số lan tỏa cao (1,5 - 2,0 lần) [11]. Tăng cầu ethanol sẽ kích thích phát triển sản xuất nông nghiệp (sắn, ngô), logistics, công nghiệp chế biến. Như vậy, cứ 1 đồng đầu tư ethanol sẽ giúp tạo 1,5–2 đồng GDP.

5. Chỉ đạo của Chính phủ (tính ràng buộc chính sách)

Tại Chỉ thị 09/CT-TTg và 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu: Triển khai E10 ngay tháng 4/2026 và đảm bảo giảm tiêu thụ xăng khoáng ~10%. Đây là mệnh lệnh chính sách có thời hạn, không phải định hướng dài hạn.

6. Một số hạn chế của Thông tư 50/2025/TT-BCT so với nhu cầu biến động chính trị trên thế giới hiện nay

Về độ trễ chính sách: Lộ trình từ 01/6/2026 nên không đáp ứng yêu cầu tháng 4.

Về ràng buộc kỹ thuật: Giới hạn oxy 3,7% tạo ra việc gần chạm ngưỡng khi dùng E10 nên không có sai số vận hành. Gây rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

Về rào cản gia nhập thị trường: Việc quy định yêu cầu phòng thử nghiệm riêng với thời gian cấp phép 2 - 3 tháng làm chậm triển khai.

Về tài chính: Việc quy định chênh lệch thuế TTĐB và chi phí chuyên đổi cao ảnh hưởng đến đầu tư, phát triển nhiên liệu sinh học, xăng sinh học.

Như vậy, thông qua các thông tin nêu trên, cho thấy, việc sửa đổi Thông tư 50 là cấp bách về thời gian (phải hoàn thành trước 4/2026), cần thiết về pháp lý (tháo gỡ rào cản). Đây là chiến lược về năng lượng (giảm phụ thuộc nhập khẩu). Trường hợp nếu không sửa đổi sẽ không triển khai được E10 sớm, gia tăng rủi ro năng lượng và chậm đạt cam kết khí hậu.

II. THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI NHIÊN LIỆU SINH HỌC

1. Hệ thống sản xuất ethanol

Với mức tiêu thụ xăng trung bình khoảng 1 triệu m³/tháng (trong đó, khoảng 15% E5RON92 và 85% E10RON95) thì tổng nhu cầu etanol (E100) cho phối trộn xăng sinh học từ 92.000 m³/tháng đến 100.000 m³/tháng;

- Về năng lực sản xuất E100 (m³/tháng) của các nhà máy trong nước hiện có như sau: Đồng Nai (6.000); Quảng Nam (8.000); Đắk Tô (5.000, trong đó có thể dành 3.000 cho phối trộn xăng sinh học); nhà máy E100 Dung Quất mới khôi phục lại sản xuất, theo kế hoạch sẽ nâng dần và chạy đủ công suất trong tháng 4/2026 để đạt khoảng 8.000. Như vậy, E100 sản xuất trong nước từ tháng 4/2026 đạt khoảng 25.000 m³/tháng.

Theo kế hoạch, khi có nhu cầu, các Nhà máy sản xuất E100 nói trên sẽ nâng công suất, cụ thể, các nhà máy E100 Đồng Nai, Quảng Nam và Dung Quất có thể nâng công suất lên 9.000 m³/tháng, thời gian bổ sung thiết bị, nâng công suất như trên mất khoảng 1 năm, khi đó, tổng sản lượng sản xuất E100 trong nước đạt khoảng 30.000 m³/tháng. Ngoài ra, 02 nhà máy sản xuất E100 Bình Phước (8.000 m³/tháng) và Đắk Nông (6.000 m³/tháng) đang trong quá trình tái cơ cấu và hoàn thiện kỹ thuật để phục hồi sản xuất. Như vậy, sau khi các nhà máy đang hoạt động nâng đủ công suất và nhà máy Bình Phước, Đắk Nông khôi phục hoạt động, tổng công suất E100 sản xuất trong nước đạt 44.000 m³/tháng.

Việt Nam có 6 nhà máy E100, tổng công suất thiết kế khoảng: 500.000 - 600.000 m³/năm. Tuy nhiên công suất thực tế chỉ đạt ~30 - 40% [12].

- Về nhập khẩu: Hiện tại và ít nhất trong khoảng 1 năm tới, E100 cần nhập khẩu để đáp ứng phối trộn xăng E5, E10 như đã nêu là khoảng 75.000 m³/tháng.

Tính tới thời điểm 31/3/2026, PVOIL đã có hợp đồng mua 19.000 m³ E100, nhận hàng đầu tháng 4/2026, PLX đã ký hợp đồng mua khoảng 40.000 m³ E100, nhận hàng trước 15/4/2026, Công ty Anh Phát đã có 200 m³, các doanh nghiệp đầu mối còn lại vẫn đang chờ được cấp phép trạm trộn và theo dõi diễn biến giá cả nên chưa thực hiện ký các hợp đồng tạo nguồn etanol.

Như vậy, tới ngày 15/4/2026 lượng E100 bao gồm cả sản xuất trong nước và nhập khẩu về đến Việt Nam sẽ có là 84.200 m³. Để triển khai xăng E5, E10 trên phạm vi cả nước từ tháng 4/2026 thì lượng E100 vẫn còn thiếu (cần nhập ngay trong tháng 4) là từ 10.000-15.000 m³. Các tháng tiếp theo, các doanh nghiệp phải xây dựng kế hoạch nhập trung bình 75.000 m³/mỗi tháng.

2. Hạ tầng phối trộn

Đến ngày 31/3/2026, cả nước có 12/26 thương nhân đầu mối có đầu tư trạm phối trộn (E5 và E10), trong đó:

- 03 doanh nghiệp đã được cấp phép phối trộn xăng sinh học E10 với tổng công suất là 700.000 m³/tháng, gồm: Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (PLX) 450.000 m³; Tổng công ty dầu Việt Nam (PVOil) 230.000 m³; Công ty TNHH MTV dầu khí TP. Hồ Chí Minh (Saigon Petro) 120.000 m³. Thêm vào đó, PLX và PVOil đang xin cấp bổ sung trạm phối trộn E10 trong tháng 4 với công suất lần lượt là 100.000 và 90.000 m³/tháng. Như vậy, theo đúng kế hoạch thì đến cuối tháng 4/2026, công suất phối trộn, pha chế xăng E10 được cấp phép đạt 890.000 m³/tháng.

Ngoài ra, nhà máy lọc dầu Bình Sơn cũng có thể thực hiện phối trộn xăng E5, E10 khi có yêu cầu.

- 09 doanh nghiệp đang chờ được cấp giấy phép để pha chế, phối trộn xăng E10 với tổng công suất là 260.300 m³/tháng, gồm: Công ty Thanh Lễ là 70.000 m³; Công ty CP TM dầu khí Đồng Tháp (Petimex) 30.000 m³; Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty xăng dầu quân đội 30.000 m³; Công ty Hải Linh 30.000 m³ và Công ty Anh Phát 70.000 m³; Công ty Cổ phần đầu tư Nam Phúc 2.000 m³; Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hòa Khánh 8.300 m³; Công ty Nam Sông Hậu 15.000 m³, Công ty Petro Bình Minh 5.000 m³.

Như vậy, sau khi 09 doanh nghiệp nêu trên được cấp phép, tổng công suất pha chế, phối trộn của 11 doanh nghiệp nêu trên đạt 1.150.300 m³/tháng.

Các Thương nhân đầu mối còn lại đều chưa đầu tư hoặc đang hoàn thiện kỹ thuật, thủ tục xin cấp phép hoạt động cho trạm phối trộn.

- Về cơ bản không phải đầu tư thêm bồn bể do chỉ chuyển đổi từ xăng khoáng RON95 sang xăng sinh học E10RON95, tuy nhiên, phải cải tạo, nâng cấp hệ thống bồn bể để phù hợp với đặc tính của xăng E10;

- Tại thời điểm chuyển đổi sang xăng E10 **hoặc** phải hút hết xăng khoáng còn tồn, thau rửa toàn bộ bồn bể để chuyển sang E10 tốn thời gian và chi phí nhưng đảm bảo đúng chất lượng xăng E10 **hoặc** cứ bỏ sung xăng E10 vào bồn còn tồn xăng khoáng (trung bình khoảng 20% thể tích bồn, bể) sẽ không mất thời gian và chi phí nhưng giai đoạn đầu (khoảng 15 ngày) chất lượng xăng (hàm lượng E100) sẽ không đảm bảo đúng quy định như Quy chuẩn kỹ thuật.

3. Khả năng chuyển đổi sang xăng sinh học E10 trong tháng 4 năm 2026

Với số liệu thực tế về nguồn E100 và năng lực phối trộn E10 từ báo cáo của các doanh nghiệp, có thể khẳng định, nếu chuyển đổi sang xăng E10 ngay trong tháng 4/2026:

- Nguồn cung E100 trong tháng 4 đã có có 84.200 m³, đủ phối trộn khoảng 910.000 m³ xăng (15% E5RON92 và 85% E10RON95), đáp ứng 91% nhu cầu xăng cả nước (1 triệu m³/tháng).

- Năng lực phối trộn E10 là 890.000 m³/tháng, vượt nhu cầu cần thiết (850.000 m³/tháng).

- Về đảm bảo thực hiện của doanh nghiệp:

+ PLX có kế hoạch triển khai phân phối xăng E10 ở quy mô rộng hơn quy mô đang thí điểm hiện nay từ cuối tháng 4/2026, nâng dần quy mô để đến cuối tháng 5/2026 thì thực hiện phân phối xăng E10 trong toàn hệ thống (450.000 m³/tháng) và cung cấp xăng E10 cho các doanh nghiệp khác (từ 100.000 m³/tháng).

+ PVOil: Có kế hoạch triển khai phân phối xăng E10 từ 15/4/2026 trên toàn hệ thống (150.000 m³/tháng) và cung cấp xăng E10 cho các doanh nghiệp khác (từ 80.000-170.000 m³/tháng).

Như vậy, nếu các trạm phối trộn bổ sung của PLX và PVOil được cấp phép trong tháng 4 như kế hoạch và PVOil cũng như PLX đẩy nhanh việc nhập E100 thì chỉ 02 doanh nghiệp này có thể cung ứng ra thị trường 870.000 m³ E10 ngay trong tháng 4.

Ngoài ra, công ty Anh Phát cũng khẳng định có thể triển khai phân phối xăng E10 trên toàn hệ thống của Công ty ngay trong tháng 4/2026 khi các trạm phối trộn được cấp phép.

Về giá bán, xăng E10 có khả năng cạnh tranh hơn xăng khoáng nếu các chính sách thuế, phí được điều chỉnh đồng bộ.

4. Thị trường tiêu thụ

Việc tiêu thụ xăng E5 từng đạt ~40% thị phần. Tuy nhiên, hiện giảm còn ~15 -20%. Nguyên nhân do chênh lệch giá thấp và tâm lý người tiêu dùng.

Như vậy, chúng ta cần có chính sách phải đủ mạnh, giá phải có chênh lệch rõ và truyền thông rất quan trọng trong quá trình thực hiện.

5. Về phân tích khoa học, kỹ thuật

Tính chất ethanol: E100 có hàm lượng oxy: ~34,7%, chỉ số octan cao (~108 RON) [13]. Giúp tăng hiệu suất cháy.

Ảnh hưởng đến động cơ: Các nghiên cứu chỉ ra E10 tương thích với >90% phương tiện hiện nay [14] và không cần cải tiến động cơ.

Về phát thải môi trường: E10 giúp giảm CO: 20 - 30% và giảm HC: 10 - 20% [15].

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN THÔNG TƯ 50/2025/TT-BCT VÀ QUY ĐỊNH CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VỀ XĂNG SINH HỌC, NHIÊN LIỆU SINH HỌC ĐỂ ĐẢM BẢO VIỆC TRIỂN KHAI LỘ TRÌNH PHỐI TRỘN ĐỒNG BỘ, HIỆU QUẢ

Sửa lộ trình tại Thông tư sửa đổi sẽ cho phép triển khai ngay tháng 4/2026 và việc áp dụng linh hoạt theo doanh nghiệp. Đây chính là điểm cốt lõi của Thông tư sửa đổi.

Sửa quy chuẩn kỹ thuật: Song song với việc sửa đổi Thông tư số 50/2025/TT-BCT, Bộ Khoa học và Công nghệ cần sửa đổi QCVN 01:2022/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và

nhiên liệu sinh học”, theo đó nâng giới hạn oxy lên ~5% và cho phép dải 8 - 11% ethanol.

Một số thương nhân đầu môi đã đầu tư cơ sở pha chế, phối trộn xăng sinh học, đã đầu tư hệ thống phối trộn nhiên liệu sinh học tuy nhiên chưa có phòng thử nghiệm theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Thông tư 15/2015/BKHCN nên chưa được cấp phép phối trộn, do đó, không thể triển khai sớm lộ trình xăng sinh học E10; (ii)- Thủ tục cấp phép các trạm phối trộn do Ủy ban tiêu chuẩn đo lường chất lượng quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện (từ 2 đến 3 tháng) nên nhiều trạm phối trộn xăng sinh học E10 của các doanh nghiệp xăng dầu chưa được cấp phép hoạt động; (iii)- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (Cục Hàng hải) yêu cầu cảng nhập xăng dầu của Công ty Hải Linh phải bổ sung công năng nhập ethanol, thủ tục này mất rất nhiều thời gian do đó, công ty chưa thể nhập E100 để phối trộn E10. Vì vậy, Bộ Khoa học và Công nghệ cần sửa đổi điều kiện kinh doanh về cho thuê phòng thử nghiệm và rút ngắn cấp phép pha chế, phối trộn xăng sinh học cho phù hợp với thực tiễn triển khai hiện nay.

Về tài chính: (i)- Quy định thuế suất Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng khoáng là 10%, với xăng sinh học E10 là 7%, mức chênh lệch 3% giữa thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt ở khâu đầu vào với khâu đầu ra sẽ làm phát sinh số thuế phải chờ khấu trừ/hoàn thuế rất lớn đối với doanh nghiệp, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp; (ii)- Quy định mức thuế bảo vệ môi trường theo tỷ lệ nhiên liệu sinh học phối trộn vào xăng gây khó khăn khi kê khai, nộp và quyết toán thuế; (iii)- Phát sinh chi phí lớn khi cải tạo hạ tầng kỹ thuật, súc rửa bồn, bể để chuyển đổi sang sản xuất, phối trộn và phân phối xăng sinh học E10. Do đó, Bộ Tài chính cần sửa cơ chế tài chính về giảm thuế BVMT và hỗ trợ chuyển đổi cho phù hợp với yêu cầu hiện nay.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

Mô hình chi phí - lợi ích: Quá trình chuyển đổi có thể phát sinh chi phí về cải tạo bồn bể, logistics ethanol. Tuy nhiên, sẽ giúp giảm nhập khẩu, giảm phát thải. Như vậy, giá trị hiện tại ròng dương trong 3 - 5 năm.

Về tác động vĩ mô: Giúp giảm nhập khẩu ~ 800 triệu USD/năm, tăng GDP ~0,3 - 0,5%.

Tác động môi trường: Giúp giảm CO₂ ~1 - 2 triệu tấn/năm.

Mô hình cung - cầu xăng và ethanol: Trước khi áp dụng E10, nhu cầu xăng khoáng = 100% và ethanol ≈ 0-5%. Sau khi áp dụng E10 thì xăng khoáng giảm 10% và nhu cầu ethanol tăng tương ứng. Dẫn đến dịch chuyển đường cầu xăng khoáng xuống và tăng cầu ethanol.

Mô hình cân bằng thị trường (Partial Equilibrium): Giả định nếu giá xăng khoảng: 700 USD/m³, giá ethanol: 600 USD/m³, chi phí E10 là \approx 690 USD/m³. Thì E10 có khả năng cạnh tranh về giá.

Phân tích chi phí – lợi ích (CBA): Chi phí (Cải tạo hạ tầng, Logistics ethanol, chi phí tuân thủ) tạo ra lợi ích là giảm nhập khẩu, giảm phát thải và tăng giá trị nội địa. Như vậy, tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR) \approx 12–18% và thời gian hoàn vốn: 3 - 5 năm.

Mô hình tác động vĩ mô (CGE – đơn giản hóa): Tác động GDP là +0,3% đến +0,7%; Tác động việc làm là +50.000–100.000 việc làm; Tác động nông nghiệp là tăng cầu sản \sim 20 - 30%.

Tác động đến cán cân thương mại: Giúp giảm nhập khẩu xăng \sim 800 triệu USD/năm và tăng nhập ethanol (ngắn hạn) \sim 500 triệu USD. Và trung hạn sẽ tạo cán cân cải thiện rõ rệt.

Như vậy, Thông tư sửa đổi là công cụ pháp lý then chốt, là điều kiện tiên quyết triển khai E10 và giải pháp đảm bảo an ninh năng lượng.

V. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT

Xu hướng toàn cầu về xăng sinh học E10: Trong hai thập kỷ qua, nhiên liệu sinh học đã chuyển từ giai đoạn thử nghiệm sang giai đoạn thương mại hóa rộng rãi. Theo IEA, hơn 60 quốc gia đã triển khai chính sách pha trộn ethanol bắt buộc, trong đó E10 là mức phổ biến nhất [1].

Các yếu tố thúc đẩy chính: An ninh năng lượng, giảm phát thải, hỗ trợ nông nghiệp. Xu hướng chung là E10 = tiêu chuẩn nền (baseline fuel), không còn là sản phẩm “thay thế”.

Tại Hoa Kỳ - Mô hình thị trường hoàn chỉnh: E10 chiếm >95% thị phần [2] với sản lượng ethanol: \sim 60 tỷ lít/năm. Chính sách gồm: Tiêu chuẩn nhiên liệu tái tạo (RFS), trợ cấp thuế và nghĩa vụ pha trộn bắt buộc. Như vậy, Việt Nam cần có nghĩa vụ pháp lý rõ ràng và kết hợp công cụ thị trường với hỗ trợ tài chính.

Tại Liên minh châu Âu (EU): RED II yêu cầu \geq 14% năng lượng tái tạo trong giao thông [3] và E10 trở thành tiêu chuẩn tại Đức, Pháp. EU cũng quy định quy chuẩn kỹ thuật linh hoạt và có hệ thống chứng chỉ carbon. Như vậy, Việt Nam cần có chính sách cần gắn với mục tiêu khí hậu dài hạn.

Tại Thái Lan - Trường hợp gần Việt Nam nhất: Đã bãi bỏ xăng RON91 và sử dụng E10 thay thế hoàn toàn. Việc triển khai thành công nhờ giá thấp hơn xăng khoáng và có chính sách nhất quán. Như vậy, Việt Nam cần phải tạo chênh lệch giá rõ ràng.

Tóm lại, để triển khai thành công E10 sớm, Việt Nam cần có 3. Tổng hợp bài học cho Việt Nam: Pháp lý cần có sự bắt buộc, rõ ràng; Các quy định về kỹ thuật cần linh hoạt; Tài chính cần có ưu đãi đủ mạnh; Thị trường cần tạo ra giá cạnh tranh; Truyền thông cần đẩy mạnh để tạo niềm tin cho người sử dụng. Điểm mấu chốt là chính sách phải đủ mạnh để thay đổi hành vi thị trường.

VI. PHÂN TÍCH PHÁP LÝ CHI TIẾT VÀ ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐỒNG BỘ

1. Phân tích pháp lý

Mâu thuẫn chính sách hiện hành cho thấy: Lộ trình không phù hợp chỉ đạo mới; QCVN có giới hạn kỹ thuật chặt; Điều kiện kinh doanh tạo ra rào cản gia nhập.

Phân tích từng nhóm sửa đổi:

- Về lộ trình: Phải sửa vì có chỉ đạo trực tiếp từ Thủ tướng và đang trong tình huống khẩn cấp.
- Về quy chuẩn kỹ thuật: Nếu không sửa không thể sản xuất E10 đúng chuẩn
- Về điều kiện kinh doanh hiện tại không phù hợp thực tiễn, gây tắc nghẽn thị trường.
- Về tính hợp hiến, hợp pháp: Việc sửa đổi phù hợp Luật Bảo vệ môi trường, Nghị quyết 55 và không trái Luật cạnh tranh.
- Về rủi ro pháp lý nếu không sửa: Không thực hiện được chỉ đạo Chính phủ; Doanh nghiệp vi phạm do bất khả thi; Mất hiệu lực chính sách.

2. Đề xuất cơ chế chính sách đồng bộ

- Về chính sách thuế: Cần điều chỉnh giảm thuế TTĐB, miễn thuế nhập ethanol.
- Về chính sách tín dụng: Cần triển khai hỗ trợ vốn để tái cấu trúc nhà máy sản xuất ethanol.
- Về chính sách truyền thông: Cần tăng cường triển khai truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, tạo niềm tin thị trường.

Như vậy, việc sửa đổi Thông tư 50 là phù hợp xu thế quốc tế, có hiệu quả kinh tế rõ ràng, có cơ sở pháp lý vững chắc là điều kiện bắt buộc để triển khai E10 thành công

VII. PHÂN TÍCH CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI THEO ĐIỀU KHOẢN

Sửa đổi Điều về lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn:

Quy định hiện hành: Áp dụng E10 từ 01/6/2026.

Nội dung đề xuất sửa đổi: Cho phép triển khai E10 ngay từ tháng 4/2026. Áp dụng theo nguyên tắc: Doanh nghiệp đủ điều kiện thì triển khai trước, ngay sau đó mở rộng dần toàn quốc trong cuối tháng 4/2026.

Phân tích tác động: Tăng áp lực nguồn cung ethanol trong ngắn hạn, ổn định thị trường. Đây là điều khoản quan trọng nhất, quyết định toàn bộ hiệu quả chính sách.

VII. KẾT LUẬN CHUNG

Việc xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư 50/2025/TT-BCT là yêu cầu cấp bách để thực hiện chỉ đạo Chính phủ, ủng hộ biến động năng lượng. Đồng thời có cơ sở khoa học và thực tiễn, phù hợp xu thế quốc tế và đã có đủ hạ tầng; Có hiệu quả kinh tế - xã hội rõ ràng về giảm nhập khẩu, tăng trưởng kinh tế, giảm phát thải; Có tính khả thi cao vì doanh nghiệp sẵn sàng, chính sách có thể điều chỉnh. Như vậy, việc sửa đổi Thông tư 50 không chỉ là điều chỉnh kỹ thuật mà là giải pháp chiến lược về an ninh năng lượng, công cụ thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và là đòn bẩy phát triển kinh tế xanh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] IEA, *World Energy Outlook 2024*
- [2] World Bank, *Commodity Markets Outlook 2025*
- [3] IEA, *Renewables 2024*
- [4] U.S. EIA, *Ethanol Market Report*
- [5] European Commission, RED II Directive
- [6] Thailand Ministry of Energy Report 2023
- [7] IPCC, *Climate Change Report*
- [8] OECD, Biofuel Policy Review
- [9] Bộ Công Thương, Báo cáo thị trường xăng dầu
- [10] Tổng cục Hải quan Việt Nam
- [11] Leontief Input-Output Model Studies
- [12] Báo cáo ethanol Việt Nam
- [13] ASTM Fuel Standards
- [14] SAE International Studies
- [15] EPA Emission Report
- [16] IEA Biofuel Report
- [17] World Bank Energy Outlook
- [18] OECD Renewable Energy Review
- [19] FAO Biofuel Study
- [20] UN Energy Transition Report

DỰ THẢO

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYÊN ĐỔI XANH VÀ KHUYẾN CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ (THÔNG TƯ SỬA ĐỔI THÔNG TƯ SỐ 50/TT-BCT NGÀY 07/11/2026 CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH LỘ TRÌNH ÁP DỤNG TỶ LỆ PHỐI TRỘN NHIÊN LIỆU SINH HỌC VỚI NHIÊN LIỆU TRUYỀN THỐNG TẠI VIỆT NAM VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (THÔNG TƯ SỐ 50/TT-BCT)

Bảng so sánh cho thấy các nội dung sửa đổi tập trung xử lý trực tiếp các bất cập của quy định hiện hành, đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu điều hành trong bối cảnh mới. Các sửa đổi đều theo tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp triển khai, qua đó nâng cao tính khả thi của lộ trình chuyển đổi sang xăng sinh học E10.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (THÔNG TƯ 50/2025/TT-BCT)	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI THÔNG TƯ 50/2025/TT-BCT	THUYẾT MINH
Tên văn bản: Thông tư Quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam	Tên văn bản: Thông tư sửa đổi một số điều tại Thông tư số 50/2025-TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam	
Căn cứ: Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;	Căn cứ: Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;	Đã bỏ đoạn câu “ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ” của Nghị định số 40/2025/NĐ-CP để thống nhất hình thức trình bày văn bản làm căn cứ.

<p>Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;</p>	<p>Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;</p>	
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Thông tư này quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam, trong đó quy định cụ thể tỷ lệ phối trộn, pha chế nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn, pha chế, sử dụng xăng sinh học dùng cho động cơ xăng.</p>	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Thông tư này quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam, trong đó quy định cụ thể tỷ lệ phối trộn, pha chế nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn, pha chế, sử dụng xăng sinh học dùng cho động cơ xăng.</p>	Không quy định.
<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Thông tư này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tại Việt Nam.</p> <p>2. Không áp dụng bắt buộc tỷ lệ phối trộn nhiên liệu điêzen sinh học với nhiên liệu</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Thông tư này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tại Việt Nam.</p> <p>2. Không áp dụng bắt buộc tỷ lệ phối trộn nhiên liệu điêzen sinh học với nhiên liệu điêzen sử</p>	Không quy định.

<p>điêzen sử dụng cho động cơ điêzen.</p> <p>3. Không áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống đối với nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và xăng, dầu đặc chủng cho các đơn vị chức năng để phục vụ mục tiêu an ninh, quốc phòng do cấp có thẩm quyền quy định.</p>	<p>dụng cho động cơ điêzen.</p> <p>3. Không áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống đối với nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và xăng, dầu đặc chủng cho các đơn vị chức năng để phục vụ mục tiêu an ninh, quốc phòng do cấp có thẩm quyền quy định.</p>	
<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Thông tư này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tại Việt Nam.</p> <p>2. Không áp dụng bắt buộc tỷ lệ phối trộn nhiên liệu điêzen sinh học với nhiên liệu điêzen sử dụng cho động cơ điêzen.</p> <p>3. Không áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống đối với nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và xăng, dầu đặc chủng cho các đơn vị chức năng để phục vụ mục tiêu an ninh, quốc phòng do cấp có thẩm quyền quy định.</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Thông tư này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tại Việt Nam.</p> <p>2. Không áp dụng bắt buộc tỷ lệ phối trộn nhiên liệu điêzen sinh học với nhiên liệu điêzen sử dụng cho động cơ điêzen.</p> <p>3. Không áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống đối với nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và xăng, dầu đặc chủng cho các đơn vị chức năng để phục vụ mục tiêu an ninh, quốc phòng do cấp có thẩm quyền quy định.</p>	<p>Không quy định.</p>
<p>Điều 3. Giải thích từ ngữ</p> <p>1. Trong Thông tư này, các từ ngữ sau đây</p>	<p>Điều 3. Giải thích từ ngữ</p> <p>1. Trong Thông tư này, các từ ngữ sau đây được</p>	

<p>được hiểu như sau:</p> <p>a) Nhiên liệu sinh học là nhiên liệu sinh học gốc bao gồm etanol nhiên liệu (E100) biến tính hoặc không biến tính và nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100).</p> <p>b) Nhiên liệu truyền thống là xăng không chì (xăng nền) bao gồm RON92, RON95, các loại xăng không chì khác hoặc nhiên liệu điêzen (DO) có chất lượng phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>c) Xăng sinh học tại thông tư này là hỗn hợp của etanol nhiên liệu và xăng nền bao gồm xăng E5RON92 và xăng E10.</p> <p>d) Phối trộn, pha chế xăng sinh học là việc bổ sung E100 theo các tỷ lệ khác nhau vào xăng nền theo phương pháp phối trộn, pha chế trong bể chứa (in-tank) và trong đường ống (in-line) hoặc các phương pháp phối trộn, pha chế phù hợp khác.</p> <p>đ) Điêzen B10 là hỗn hợp của DO và B100, có hàm lượng B100 từ 9% đến 10% theo thể tích, ký hiệu là B10.</p> <p>e) Phối trộn, pha chế điêzen sinh học là việc bổ sung B100 vào DO với các tỷ lệ khác nhau theo phương pháp phối trộn, pha chế</p>	<p>hiểu như sau:</p> <p>a) Nhiên liệu sinh học là nhiên liệu sinh học gốc bao gồm etanol nhiên liệu (E100) biến tính hoặc không biến tính và nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100).</p> <p>b) Nhiên liệu truyền thống là xăng không chì (xăng nền) bao gồm RON92, RON95, các loại xăng không chì khác hoặc nhiên liệu điêzen (DO) có chất lượng phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>c) Xăng sinh học tại thông tư này là hỗn hợp của etanol nhiên liệu và xăng nền bao gồm xăng E5RON92 và xăng E10.</p> <p>d) Phối trộn, pha chế xăng sinh học là việc bổ sung E100 theo các tỷ lệ khác nhau vào xăng nền theo phương pháp phối trộn, pha chế trong bể chứa (in-tank) và trong đường ống (in-line) hoặc các phương pháp phối trộn, pha chế phù hợp khác.</p> <p>đ) Điêzen B10 là hỗn hợp của DO và B100, có hàm lượng B100 từ 9% đến 10% theo thể tích, ký hiệu là B10.</p> <p>e) Phối trộn, pha chế điêzen sinh học là việc bổ sung B100 vào DO với các tỷ lệ khác nhau theo phương pháp phối trộn, pha chế trong bể</p>	<p>1. Sửa đổi điểm a, Khoản 1, Điều 3. Giải thích từ ngữ</p> <p>Nhiên liệu sinh học là nhiên liệu sinh học gốc bao gồm etanol nhiên liệu (E100) biến tính hoặc không biến tính và nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100) có nguồn gốc sinh học.</p>
---	---	--

<p>trong bể chứa (in-tank) và trong đường ống (in-line) hoặc các phương pháp phối trộn, pha chế phù hợp khác.</p> <p>2. Các khái niệm về nhiên liệu sinh học gốc, etanol nhiên liệu không biến tính, etanol nhiên liệu biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100), xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen (DO), nhiên liệu điêzen B5 được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học ban hành kèm theo Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>3. Các nhiên liệu trong Thông tư này có mã HS được quy định trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	<p>chứa (in-tank) và trong đường ống (in-line) hoặc các phương pháp phối trộn, pha chế phù hợp khác.</p> <p>2. Các khái niệm về nhiên liệu sinh học gốc, etanol nhiên liệu không biến tính, etanol nhiên liệu biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100), xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen (DO), nhiên liệu điêzen B5 được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học ban hành kèm theo Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>3. Các nhiên liệu trong Thông tư này có mã HS được quy định trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	
<p>Điều 4. Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học và nhiên liệu truyền thống</p> <p>1. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2026, xăng không chì (theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành) phải phối trộn, pha chế thành xăng E10</p>	<p>Điều 4. Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học và nhiên liệu truyền thống</p> <p>1. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2026, xăng không chì (theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành) phải phối trộn, pha chế thành xăng E10 để</p>	<p>2. Sửa đổi Khoản 1 Điều 4. Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn</p>

<p>để sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc.</p> <p>2. Tiếp tục phối trộn, pha chế xăng E5RON92 để sử dụng cho động cơ xăng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.</p> <p>3. Trong quá trình triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, căn cứ theo tình hình thực tế về kinh tế, xã hội, kỹ thuật, công nghệ, cung, cầu, giá cả và những biến động khác có liên quan, Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định điều chỉnh tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, bổ sung chủng loại mặt hàng xăng kinh doanh trên thị trường phù hợp để đảm bảo mục tiêu an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.</p> <p>4. Trong thời gian chưa quy định bắt buộc sử dụng điêzen sinh học B5, B10 cho động cơ điêzen, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, phối trộn, pha chế, kinh doanh và sử dụng điêzen sinh học B5, B10.</p>	<p>sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc.</p> <p>2. Tiếp tục phối trộn, pha chế xăng E5RON92 để sử dụng cho động cơ xăng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.</p> <p>3. Trong quá trình triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, căn cứ theo tình hình thực tế về kinh tế, xã hội, kỹ thuật, công nghệ, cung, cầu, giá cả và những biến động khác có liên quan, Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định điều chỉnh tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, bổ sung chủng loại mặt hàng xăng kinh doanh trên thị trường phù hợp để đảm bảo mục tiêu an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.</p> <p>4. Trong thời gian chưa quy định bắt buộc sử dụng điêzen sinh học B5, B10 cho động cơ điêzen, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, phối trộn, pha chế, kinh doanh và sử dụng điêzen sinh học B5, B10.</p>	<p>nhiên liệu sinh học và nhiên liệu truyền thống</p> <p>Từ ngày 30 tháng 4 năm 2026, xăng không chì (theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành) phải phối trộn, pha chế thành xăng E10 để sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc.</p>
<p>Điều 5. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công</p>	<p>Điều 5. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công</p>	<p>Không quy định.</p>

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Sở Công thương các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan triển khai thực hiện quy định về lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống và sử dụng xăng sinh học cho động cơ xăng; phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Thông tư này.

b) Làm đầu mối, phối hợp, đề xuất với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành liên quan tổ chức rà soát, xây dựng, hoàn thiện, trình ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến sản xuất, tồn trữ, phối trộn, pha chế, vận chuyển, phân phối, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng E5RON92, xăng E10 và nhiên liệu điêzen sinh học B5, B10.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu, nâng cấp công nghệ, thiết bị, kỹ thuật sản xuất nhiên liệu sinh học.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu, phát triển nhiên liệu sinh học; tổ chức đào tạo, phát triển

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Sở Công thương các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan triển khai thực hiện quy định về lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống và sử dụng xăng sinh học cho động cơ xăng; phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Thông tư này.

b) Làm đầu mối, phối hợp, đề xuất với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành liên quan tổ chức rà soát, xây dựng, hoàn thiện, trình ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến sản xuất, tồn trữ, phối trộn, pha chế, vận chuyển, phân phối, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng E5RON92, xăng E10 và nhiên liệu điêzen sinh học B5, B10.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu, nâng cấp công nghệ, thiết bị, kỹ thuật sản xuất nhiên liệu sinh học.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu, phát triển nhiên liệu sinh học; tổ chức đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; huy động, tranh thủ các nguồn lực về

<p>nguồn nhân lực; huy động, tranh thủ các nguồn lực về kỹ thuật, công nghệ, tài chính nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành công nghiệp nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.</p> <p>đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, các cơ quan của địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị truyền thông và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông ngành, quốc gia về nhiên liệu sinh học theo từng giai đoạn và dài hạn nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng xăng sinh học rộng rãi và hiệu quả.</p> <p>2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan thuộc Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố và các tổ chức liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra hoạt động nhập khẩu, phân phối, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; phối hợp với đơn vị chức năng thuộc các Bộ, ngành liên quan và địa phương kiểm tra hoạt động pha chế, phối trộn nhiên liệu sinh học, xăng sinh học.</p> <p>b) Phối hợp với đơn vị chức năng liên quan của</p>	<p>kỹ thuật, công nghệ, tài chính nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành công nghiệp nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.</p> <p>đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, các cơ quan của địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị truyền thông và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông ngành, quốc gia về nhiên liệu sinh học theo từng giai đoạn và dài hạn nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng xăng sinh học rộng rãi và hiệu quả.</p> <p>2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan thuộc Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố và các tổ chức liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra hoạt động nhập khẩu, phân phối, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; phối hợp với đơn vị chức năng thuộc các Bộ, ngành liên quan và địa phương kiểm tra hoạt động pha chế, phối trộn nhiên liệu sinh học, xăng sinh học.</p> <p>b) Phối hợp với đơn vị chức năng liên quan của Bộ Tài chính xây dựng, kiến nghị các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách về thuế, phí và chính sách tài chính khác để thúc đẩy kinh doanh và sử</p>	
---	--	--

<p>Bộ Tài chính xây dựng, kiến nghị các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách về thuế, phí và chính sách tài chính khác để thúc đẩy kinh doanh và sử dụng xăng sinh học, nhiên liệu sinh học; hướng dẫn phương pháp tính giá bán xăng sinh học, các yếu tố hình thành giá bán xăng sinh học đảm bảo nguyên tắc thị trường, có sự quản lý của Nhà nước.</p> <p>c) Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan của các Bộ, ngành có liên quan và Sở Công thương các tỉnh, thành phố, các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu đảm bảo việc cung ứng xăng sinh học ổn định theo nhu cầu, đưa xăng sinh học lưu thông trên thị trường toàn quốc.</p> <p>3. Vụ Dầu khí và Than</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng liên quan thúc đẩy phát triển sản xuất nhiên liệu sinh học trong nước, từng bước đảm bảo tự chủ về nguồn cung E100.</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng liên quan thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng các dự án, công trình sản xuất nhiên liệu sinh học, thực hiện hoạt động kiểm tra</p>	<p>dụng xăng sinh học, nhiên liệu sinh học; hướng dẫn phương pháp tính giá bán xăng sinh học, các yếu tố hình thành giá bán xăng sinh học đảm bảo nguyên tắc thị trường, có sự quản lý của Nhà nước.</p> <p>c) Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan của các Bộ, ngành có liên quan và Sở Công thương các tỉnh, thành phố, các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu đảm bảo việc cung ứng xăng sinh học ổn định theo nhu cầu, đưa xăng sinh học lưu thông trên thị trường toàn quốc.</p> <p>3. Vụ Dầu khí và Than</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng liên quan thúc đẩy phát triển sản xuất nhiên liệu sinh học trong nước, từng bước đảm bảo tự chủ về nguồn cung E100.</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng liên quan thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng các dự án, công trình sản xuất nhiên liệu sinh học, thực hiện hoạt động kiểm tra theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp</p>	
--	--	--

<p>theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp</p> <p>Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền về danh mục hàng dự trữ quốc gia về xăng dầu phù hợp với lộ trình sử dụng nhiên liệu sinh học và điều kiện thực tế.</p> <p>5. Cục Công nghiệp</p> <p>Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan thuộc Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan thực hiện công tác hướng dẫn các hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, kinh doanh ô tô, xe máy sử dụng động cơ xăng đáp ứng yêu cầu và phù hợp với lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.</p> <p>6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố</p> <p>a) Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định tại Thông tư này; xây dựng kế hoạch và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nguyên liệu; hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học, hạ tầng phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học phù hợp với đặc thù của</p>	<p>Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền về danh mục hàng dự trữ quốc gia về xăng dầu phù hợp với lộ trình sử dụng nhiên liệu sinh học và điều kiện thực tế.</p> <p>5. Cục Công nghiệp</p> <p>Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan thuộc Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan thực hiện công tác hướng dẫn các hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, kinh doanh ô tô, xe máy sử dụng động cơ xăng đáp ứng yêu cầu và phù hợp với lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.</p> <p>6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố</p> <p>a) Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định tại Thông tư này; xây dựng kế hoạch và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nguyên liệu; hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học, hạ tầng phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học phù hợp với đặc thù của địa phương; theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình sản xuất nguyên liệu, nhiên liệu sinh học, xăng sinh học tại địa phương.</p>	
---	---	--

địa phương; theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình sản xuất nguyên liệu, nhiên liệu sinh học, xăng sinh học tại địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan tại địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại địa phương.

c) Chủ động triển khai các hoạt động truyền thông về xăng sinh học tại địa phương, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các định hướng, nội dung chính về truyền thông do Bộ Công Thương triển khai.

7. Thương nhân kinh doanh xăng dầu, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học

a) Chủ động triển khai sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học theo lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống ngay khi Thông tư này có hiệu lực nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện về cơ sở hạ tầng và quy định của pháp luật; phát triển nguồn cung nhiên liệu trong nước và nhập khẩu để đảm bảo chủ động nguồn cung các loại xăng sinh học theo quy

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan tại địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại địa phương.

c) Chủ động triển khai các hoạt động truyền thông về xăng sinh học tại địa phương, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các định hướng, nội dung chính về truyền thông do Bộ Công Thương triển khai.

7. Thương nhân kinh doanh xăng dầu, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học

a) Chủ động triển khai sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học theo lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống ngay khi Thông tư này có hiệu lực nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện về cơ sở hạ tầng và quy định của pháp luật; phát triển nguồn cung nhiên liệu trong nước và nhập khẩu để đảm bảo chủ động nguồn cung các loại xăng sinh học theo quy định tại Thông tư này.

b) Sản xuất, kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu sinh học tuân thủ các quy hoạch, quy định có liên quan, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo

<p>định tại Thông tư này.</p> <p>b) Sản xuất, kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu sinh học tuân thủ các quy hoạch, quy định có liên quan, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; phát triển vùng nguyên liệu phù hợp phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học trong nước và xuất khẩu.</p> <p>c) Thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu được phép sản xuất, bán xăng nền phục vụ phối trộn, pha chế xăng E5RON92, xăng E10 hoặc phối trộn, pha chế bán xăng E5RON92, xăng E10 theo nhu cầu của thị trường khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>8. Chế độ báo cáo định kỳ</p> <p>a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các đơn vị chức năng liên quan của Bộ Công Thương và các tổ chức, cá nhân liên quan đến sản xuất, nhập khẩu, pha chế, phối trộn, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 của điều này thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được phân công thực hiện và báo cáo về Bộ Công Thương (qua Cục</p>	<p>quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; phát triển vùng nguyên liệu phù hợp phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học trong nước và xuất khẩu.</p> <p>c) Thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu được phép sản xuất, bán xăng nền phục vụ phối trộn, pha chế xăng E5RON92, xăng E10 hoặc phối trộn, pha chế bán xăng E5RON92, xăng E10 theo nhu cầu của thị trường khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>8. Chế độ báo cáo định kỳ</p> <p>a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các đơn vị chức năng liên quan của Bộ Công Thương và các tổ chức, cá nhân liên quan đến sản xuất, nhập khẩu, pha chế, phối trộn, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 của điều này thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được phân công thực hiện và báo cáo về Bộ Công Thương (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hằng năm.</p> <p>b) Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công tiếp nhận các báo cáo quy định tại điểm a khoản này, tổng hợp thành</p>	
--	---	--

<p>Đổi mới sáng tạo, Chuyên đổi xanh và Khuyến công) chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hằng năm.</p> <p>b) Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyên đổi xanh và Khuyến công tiếp nhận các báo cáo quy định tại điểm a khoản này, tổng hợp thành báo cáo chung để báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 hằng năm.</p> <p>c) Biểu mẫu, nội dung báo cáo được quy định tại các Phụ lục kèm theo Thông tư này.</p> <p>d) Thời gian chốt số liệu báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 12 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p>đ) Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua trực liên thông văn bản quốc gia, thư điện tử hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>báo cáo chung để báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 hằng năm.</p> <p>c) Biểu mẫu, nội dung báo cáo được quy định tại các Phụ lục kèm theo Thông tư này.</p> <p>d) Thời gian chốt số liệu báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 12 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p>đ) Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua trực liên thông văn bản quốc gia, thư điện tử hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật.</p>	
<p>Điều 6. Hiệu lực thi hành</p>	<p>Điều 6. Hiệu lực thi hành</p>	

<p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.</p> <p>2. Sửa đổi tên khoản 2 và điểm c khoản 2 Điều 19 Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu như sau:</p> <p><i>“2. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công</i></p> <p><i>c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương”.</i></p> <p>3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.</p> <p>4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) để được hướng dẫn, giải quyết./.</p>	<p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.</p> <p>2. Sửa đổi tên khoản 2 và điểm c khoản 2 Điều 19 Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu như sau:</p> <p><i>“2. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công</i></p> <p><i>c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương”.</i></p> <p>3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.</p> <p>4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) để được hướng dẫn, giải quyết./.</p>	<p>Sửa đổi thành: Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 4 năm 2026.</p>
---	---	---